

Số: 70/KH-SKHCN

Đồng Tháp, ngày 15 tháng 02 năm 2019

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của UBND Tỉnh về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019.

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN , lãng phí; Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện công tác PCTN đến năm 2020; Chương trình hành động số 150-CTr/TU ngày 30 tháng 10 năm 2012 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa IX ; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng , lãng phí”; Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 12 tháng 12 năm 2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng đến năm 2020.

Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí.
- Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc cụ thể hóa nhiệm vụ , giải pháp thực hiện Kế hoạch này, đồng thời gắn công tác phòng, chống tham nhũng với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của đơn vị.
- Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống tham nhũng; thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện , xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng ; gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể , cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tham nhũng.

II. NỘI DUNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Trưởng các phòng , Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm chủ động tự kiểm tra việc chấp hành pháp luật, nhiệm vụ được giao; kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, đề xuất xử lý hoặc xử lý các trường hợp có hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật.
- Thường xuyên chỉ đạo , đôn đốc các phòng , đơn vị trực thuộc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của đơn vị phải bám sát chỉ đạo của Trung

ương, của UBND Tỉnh, của Sở Khoa học và Công nghệ, xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, giải pháp và thời gian thực hiện.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Tập trung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, gắn với thực hiện nghị quyết Trung ương 5 khóa XI của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Nghị quyết của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, bằng nhiều hình thức phù hợp với tình hình của cơ quan, đơn vị bảo đảm hiệu quả, thiết thực.

3. Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị

Tập trung công khai các nội dung quan trọng của đơn vị như: Các thủ tục hành chính, thời hạn giải quyết; công khai việc tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại đơn vị; Công khai việc quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, chuyển ngạch, luân chuyển, điều động; tài chính, ngân sách nhà nước; mua sắm quản lý tài sản công; đầu tư xây dựng cơ bản; Công khai, minh bạch trong lĩnh vực khoa học - công nghệ; thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo các hình thức công khai theo quy định.

4. Tăng cường thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, như:

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, đúng quy định pháp luật về cải cách hành chính theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13 tháng 06 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Nghị quyết số 49/NQ-CP ngày 13 tháng 06 năm 2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại một số Nghị quyết của Chính phủ; Kiểm soát thủ tục hành chính theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và đề án tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính đến năm 2020 của Tỉnh. Niêm yết công khai các chuẩn mực xử sự của cán bộ, công chức, viên chức theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Chỉ thị số 25/2007/CT-UBND ngày 08/9/2007 của UBND Tỉnh về nâng cao văn hóa công sở và văn hóa giao tiếp của đội ngũ cán bộ, công chức; Công văn số 70/UBND-HC ngày 07/7/2016 của UBND Tỉnh về chấp hành nghiêm trong giờ làm việc hành chính; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Công văn số 168-CV/TU ngày 18/10/2016 của Tỉnh ủy về việc không uống rượu, bia trong giờ hành chính và buổi trưa các ngày làm việc.

- Thực hiện tốt công tác kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2019 của cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng theo quy định tại Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

-Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ; Công văn số 205/UBND-NC ngày 08/7/2014 của UBND Tỉnh về việc tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác.

- Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi không thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ trong công tác phòng, chống tham nhũng hoặc thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng theo Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ và Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP; Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 05 năm 2011 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật đối với công chức; Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06 tháng 04 năm 2012 quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức.

-Thực hiện trách nhiệm giải trình của cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08/8/2013 của Chính phủ ; Thông tư số 02/2014/TT-TTCP ngày 29/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 90/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất công tác phòng, chống tham nhũng của Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định; trong đó có thực hiện nhận định tình hình tham nhũng và đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng của đơn vị theo quy định tại Thông tư số 04/2014/TT-TTCP ngày 18/9/2014 của Tổng Thanh tra Chính phủ và “Bộ chỉ số đánh giá công tác PCTN đối với Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh”.

- Thực hiện việc chi trả qua tài khoản đối với tất cả các khoản chi từ ngân sách nhà nước cho cán bộ, công chức, viên chức theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước; Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 12/6/2017 của UBND Tỉnh về việc triển khai thực hiện phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2017-2020.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân, xử lý đơn của công dân, giải quyết triệt để các vụ tố cáo có liên quan đến tham nhũng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát để phòng ngừa tham nhũng; phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo Công văn số 162/UBND-TH ngày 24/7/2017 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục tăng cường theo dõi , đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận , kiến nghị , quyết định xử lý về thanh tra theo quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ.

- Thực hiện có hiệu quả kế hoạch thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở và các cuộc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật tại các lĩnh vực quản lý của Sở theo Kế hoạch công tác thanh tra năm 2019 đã được phê duyệt.

6. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan , đơn vị và phát huy mạnh mẽ vai trò , chức năng giám sát , kiểm tra của tổ chức Đảng , Ban Thanh tra nhân dân, các đoàn thể và của công chức, viên chức đối với công tác phòng, chống tham nhũng của đơn vị.

7. Kịp thời đề xuất, khen thưởng cho các tập thể , cá nhân có thành tích trong tố cáo , phát hiện hành vi tham nhũng theo Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-TTCP-BNV ngày 16/3/2015 của Thanh tra Chính phủ và Bộ Nội vụ quy định khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tố cáo hành vi tham nhũng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Thanh tra Sở để được hướng dẫn.

2. Giao cho Thanh tra Sở làm đầu mối , phối hợp với Văn phòng Sở giúp Giám đốc Sở triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

3. Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm và đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ (qua Thanh tra Sở), cụ thể:

- Báo cáo **quý gửi trước ngày 05 tháng cuối quý**, của năm.
- Báo cáo **6 tháng gửi trước ngày 05 tháng 6** của năm.
- Báo cáo **năm gửi trước ngày 05 tháng 11** của năm.

Thanh tra Sở hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp và tham mưu báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng của đơn vị về Thanh tra Tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ KHCN (b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (b/c);
- UBND Tỉnh (b/c);
- Thanh tra Tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở (biết);
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở (th/hiện);
- Lưu: VT, TTra.

GIÁM ĐỐC

Huỳnh Minh Tuấn